

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 1513/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

Căn cứ Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 156/TTr-SYT ngày 06/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Nam”.

Điều 2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đơn vị liên quan;
- Báo Quảng Nam, Đài PTTH Quảng Nam;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: #sovb /QĐ-UBND ngày #nbh /7/2023
của UBND tỉnh Quảng Nam)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

- Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Các nội dung liên quan đến việc xác định tình trạng nghiện ma túy không quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác xác định tình trạng nghiện ma túy;

- Cá nhân và gia đình của người thuộc diện cần phải xác định tình trạng nghiện ma túy.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy và các quy định pháp luật khác có liên quan, bảo đảm trình tự các công tác sau:

a) Lựa chọn các cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy; công bố danh sách cơ sở y tế đủ điều kiện được chỉ định trên Cổng thông tin điện tử.

b) Tuân thủ quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy.

c) Tuân thủ quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy tại điểm d Khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy.

d) Quản lý, lưu trữ hồ sơ xác định tình trạng nghiện ma túy

2. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động phối hợp; thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện công tác xác định tình trạng nghiện ma túy.

4. Tôn trọng quyền, nghĩa vụ, bảo đảm bí mật cá nhân của người được xác định tình trạng nghiện ma túy, chỉ cung cấp thông tin liên quan cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; không kỳ thị, phân biệt đối xử với người được xác định tình trạng nghiện ma túy.

5. Bảo đảm nguồn lực cho việc tổ chức xác định tình trạng nghiện ma túy bắt buộc; có chính sách khuyến khích, hỗ trợ tổ chức, cá nhân tham gia công tác xác định tình trạng nghiện ma túy.

Chương II

PHƯƠNG THỨC, NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 3. Phương thức phối hợp

Căn cứ tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác; cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau:

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, email, điện thoại hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến.

2. Tổ chức họp giao ban liên ngành.

3. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm phân công cán bộ chuyên môn nghiệp vụ hỗ trợ cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi bảo đảm đúng nguyên tắc phối hợp.

4. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Quy chế.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế chính sách, đảm bảo kinh phí liên quan đến công tác lập hồ sơ và tổ chức xác định tình trạng nghiện ma túy cho các đối tượng tự nguyện hoặc người được cơ quan có thẩm quyền đề nghị theo đúng quy định hiện hành.

2. Phối hợp tuyên truyền phổ biến về tác hại của ma túy, cơ chế gây nghiện và phòng ngừa nghiện ma túy; về thẩm quyền, hình thức và quy trình tổ chức xác định tình trạng nghiện ma túy.

3. Phối hợp trong công tác quản lý địa bàn, hướng dẫn tổ chức điều tra, thống kê, rà soát, phân loại người nghiện ma túy; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, người làm công tác thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

4. Phối hợp trong việc đảm bảo an ninh trật tự tại các cơ sở y tế trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy và tại các cơ sở được chỉ định tham gia công tác xác định tình trạng nghiện ma túy.

Rà soát, lựa chọn các cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm địa điểm thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy (*thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy*) không bị tạm giữ theo thủ tục hành chính nhằm bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, an ninh, an toàn trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy.

Khi các cơ sở y tế có thẩm quyền, cơ sở cai nghiện ma túy đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đảm bảo nhân lực theo quy định, đảm bảo cho an ninh, an toàn trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy thì đồng thực hiện việc xác định tình trạng nghiện. Tiêu chuẩn chẩn đoán, quy trình chuyên môn xác định tình trạng nghiện ma túy được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ Y tế.

5. Trao đổi thông tin, thực hiện chế độ báo cáo; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trực thuộc Sở Y tế tham gia xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở tạm giữ hành chính; các địa điểm xác định tình trạng nghiện cho người không bị tạm giữ theo thủ tục hành chính do công an đề nghị.

c) Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Tổ chức tập huấn hoặc hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho các cơ sở có chức năng để tổ chức tập huấn chuyên môn về xác định tình trạng nghiện ma túy, các điều kiện, thủ tục, trình tự xác định tình trạng nghiện ma túy đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện trên địa bàn tỉnh.

Xem xét, thống kê các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện theo quy định hiện hành.

đ) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát lại điều kiện của các cơ sở cai nghiện, nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách bảo đảm các cơ sở cai nghiện công lập đủ điều kiện là cơ sở xác định tình trạng nghiện.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh và UBND cấp huyện trong việc triển khai Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn. Kịp thời gửi thông báo khi đối tượng kết thúc thời gian cai nghiện tại cơ sở cai nghiện đến cơ quan Công an cấp huyện, UBND cấp xã nơi đối tượng thường trú, tạm trú để lập hồ sơ theo dõi, quản lý sau cai theo đúng quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan rà soát, lựa chọn các cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc đủ điều kiện cơ sở vật chất, an ninh, an toàn để thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy (*thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy*) không bị tạm giữ theo thủ tục hành chính, đảm bảo đúng theo quy định pháp luật.

d) Đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này với Sở Y tế.

3. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã làm tốt công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy. Thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng tại địa phương tổ chức rà soát, thống kê số lượng người cần xác định tình trạng nghiện ma túy để tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy theo đúng quy định.

b) Chỉ đạo hệ thống ngành dọc phối hợp với các ngành chức năng thống nhất với ngành Y tế về số lượng người cần xác định tình trạng nghiện ma túy hiện tại trên địa bàn, đặc biệt là những đối tượng chưa đồng ý tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

c) Là đầu mối phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND cấp huyện trong việc lựa chọn địa điểm thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được cơ quan Công an đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy không bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

d) Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu kinh phí phục vụ việc xác định tình trạng nghiện ma túy cho các trường hợp do cơ quan Công an đề nghị.

đ) Hướng dẫn sử dụng các loại trang thiết bị, công cụ hỗ trợ hoặc các phương pháp tự vệ cho cán bộ nhân viên y tế nhằm chủ động xử lý các tình huống xấu xảy ra trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng nghiện ma túy.

e) Cử lực lượng hỗ trợ các ngành chức năng bảo đảm an toàn, xử lý các tình huống xấu xảy ra trong quá trình tổ chức, thực hiện xác định tình trạng nghiện tại các cơ sở y tế khi cần thiết.

f) Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với cơ quan chức năng hỗ trợ lực lượng y tế trong quá trình khai thác thông tin người cần xác định tình trạng nghiện ma túy (*khi có đề nghị*). Xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi phá hoại, có thái độ, hành vi đe dọa, hành hung đối với nhân viên y tế.

g) Chỉ định cơ sở y tế trực thuộc đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy cho các đối tượng quy định tại điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy theo địa bàn quản lý; công bố danh sách cơ sở y tế đủ điều kiện được chỉ định trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

4. Sở Tài chính

a) Tham mưu bố trí kinh phí xác định tình trạng nghiện ma túy cho người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định về phân cấp ngân sách.

b) Tham mưu, hướng dẫn các thủ tục thanh quyết toán kinh phí, chi trả các dịch vụ liên quan đến việc xác định tình trạng nghiện ma túy do cơ quan công an đề nghị theo hướng dẫn tại điểm b khoản 3 Điều 6 Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ Y tế.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

a) Chỉ đạo các Ban, ngành, cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

b) Ban hành quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn quản lý.

c) Chỉ đạo việc phối hợp, bảo đảm an ninh, an toàn cho cán bộ y tế làm công tác xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở xác định tình trạng nghiện ma túy.

d) Cân đối kinh phí thực hiện nhiệm vụ xác định tình trạng nghiện ma túy thuộc trách nhiệm đảm bảo của ngân sách huyện.

6. Cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy

a) Cử cán bộ y tế làm công tác xác định tình trạng nghiện ma túy tham gia tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn về xác định tình trạng nghiện ma túy.

b) Chủ động đề nghị Công an, cơ quan chức năng khác trên địa bàn phối hợp tham gia khai thác thông tin người cần xác định tình trạng nghiện ma túy

nhằm hạn chế việc đối tượng khai báo gian dối, không đầy đủ làm ảnh hưởng đến công tác xác định tình trạng nghiện ma túy.

c) Phân công cán bộ y tế đáp ứng đủ điều kiện chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện theo quy định chuyên môn.

d) Phân công cán bộ tham gia xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở tạm giữ hành chính; các địa điểm xác định tình trạng nghiện cho người không bị tạm giữ theo thủ tục hành chính do công an đề nghị.

đ) Tuân thủ các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế về xác định tình trạng nghiện ma túy.

Điều 6. Chế độ báo cáo

Sở Y tế là cơ quan đầu mối tiếp nhận báo cáo số liệu liên quan đến việc xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.